

UBND HUYỆN DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN THỌ

PHỤ LỤC:

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2025 -2026

1. Tên cơ sở giáo dục : Trường Tiểu học Diễn Thọ.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Văn Lâm- Tân Châu – Nghệ An.

Điện thoại: 0973639468.

Email: thdienthoc.dc@nghean.edu.vn.

I. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

- a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Tốt
- b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm: Cấp độ 3

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

- a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

Đối tượng tuyển sinh.	Chỉ tiêu tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Thời gian tuyển sinh	Công khai kết quả
Trẻ sinh năm 2019 thuộc địa bàn Tân Châu.	148 em/ 4 lớp	Xét tuyển	2-3/8/2025	10/8/2025

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

Năm học 2025-2026 thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các lớp 1;2;3;4;5 .

Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động GD như sau:

	LỚP 1	LỚP 2	LỚP 3	LỚP 4	LỚP 5	
--	-------	-------	-------	-------	-------	--

T T	Môn học và các hoạt động GD	Số tiết theo TT3 2	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	GHI CHÚ
1	Toán	3		5		5		5		5		
2	T. Việt	12		10		7		7		7		
3	TN – XH	2		2		2						
4	Khoa							2		2		
5	Sử & Địa							2		2		
6	Đạo đức	1		1		1		1		1		
7	GDTC	2		2		2		2		2		
8	ÂN	1		1		1		1		1		
9	MT	1		1		1		1		1		
10	T. Anh		2		2	4		4		4		
11	Tin học &CN					2		2		2		
12	HĐTN	3		3		3		3		3		
13	HĐCC		2		2		2					
14	TC TA		2		2		2		2		2	
15	GDKNS và công dân số		1		1		1		1		1	
		25	7	25	7	28	4	30	3	30	3	
	Tổng số	32		32		32		33		33		

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh; Có

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;

1. Chương trình dạy học tăng cường:

+Tiếng Anh Toán: Lớp 1-5 cho HS có nhu cầu, tự nguyện tham gia: 02 tiết/ tuần

+ Kỹ năng sống: Lớp 1-5: cho HS có nhu cầu, tự nguyện tham gia 01 tiết/ tuần .

2. Các hoạt động GDNGLL và hoạt động trải nghiệm.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
THÁNG 9	Chào năm học mới	Tổ chức ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường	Toàn trường	5	HT - TPT - GVCN	CBGV- HS
		Tìm hiểu nội quy nhà trường.	Toàn trường	9	TPT , GVCN	CBGV- HS
		Tuyên truyền về an toàn giao thông-	Toàn trường	15	Toàn trường.	CBGV- HS
		HĐTN: Tuyên truyền về An toàn trường học.	Toàn trường	22	5C	CBGV - HS
		Phát động tuần lễ học tập suốt đời	Toàn trường	29	HT- TPT	CBGV- HS
THÁNG 10	Em biết yêu thương	HĐTN: Vui trung thu, trang trí mâm ngũ quả.	Toàn trường	6	HT-TPT GVCN	CBGV- HS.
		HĐTN: Chủ điểm mẹ và cô	Toàn trường	13	K3	CBGV- HS
		HĐTN: Gửi lời yêu thương. Làm thiệp chúc mừng.	Toàn trường	20	Toàn trường.	CBGV- HS
		HĐTN: Phòng chống Xâm hại trẻ em – Tai nạn thương tích	Toàn trường	27	4B	CBGV- HS
THÁNG 11	Tôn sư trọng đạo	Tìm hiểu truyền thống trường em. Kể chuyện: K2	Toàn trường	3	TPT – K2	CBGV- HS
		HĐTN- SHLD: Vệ sinh học đường.	Toàn trường	10	4A	CBGV- HS

		Thi văn nghệ chào mừng NGVN 20/11.(mỗi khối 1 tiết mục) Thi múa hát Sân trường.	Toàn trường	14; 17	Toàn trường.	CBGV- HS HS – BD DCMHS
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng. Kể chuyện khối 4	Toàn trường	1	K4	CBGV- HS
		SHLD: Uống nước nhớ nguồn:Tái hiện lịch sử	Toàn trường	8	4C	
		Thi vẽ tranh về bộ đội cụ Hồ.	Toàn trường	15	HS	CBGV- HS
		Viếng nghĩa trang liệt sỹ. Giao lưu với hội CCB và TNXP. (Hoặc văn nghệ chủ Đề Chú bộ đội)	Toàn trường	22	K4;5 HS	CBGV- HS -BD DCMHS- HCCB xã
		HĐTN- SHLD: Bảo vệ quyền trẻ em.	Toàn trường	29	5B- 5D	CBGV- HS -
THÁNG 01/2026	Em quý trọng bản thân	HĐTN- SHLD: An toàn cho em	Toàn trường	5	4D	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay. Kể chuyện K3	Toàn trường	12	K3	CBGV- HS
		HĐTN Hội thi tìm hiểu về quê hương.	Toàn trường	19	Tất cả các lớp. K4	CBGV- HS

		HĐTN: Thời trang tái chế	Toàn trường	26	Toàn trường	CBGV- HS
THÁNG 02/2026	Vui đón mùa xuân	Tổ chức phát động “Tết vì bạn nghèo”		2	K1	CBGV- HS
		SHLD: Em là mầm non của Đảng				
		Thi Kể chuyện K5		9	K5	BGH- TPTĐ- GV và HS K5
		Giao lưu toán, văn tuổi thơ lớp 5	K5	26	K5	BGH- TPTĐ- GV và HS K5
THÁNG 3/2026	Tiến bước lên đoàn	SHLD: Chào đón mùa xuân. Phát động phong trào em làm kế hoạch nhỏ.	Toàn trường	2	K2	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng. Kể chuyện khối 1	Toàn trường	9	HS K1	CBGV- HS
		Thi Văn nghệ K5: Tiến bước lên đoàn	Toàn trường	16	K5	CBGV- HS
		Trải nghiệm: Ngày hội thiếu nhi vui khỏe. Thi dẫn chương trình	Toàn trường	23	TPT- HS	CBGV- HS- HỘI ĐỒNG ĐỘI XÃ.
		Thi VSCĐ và viết chữ đẹp cấp trường	Theo khối lớp	26	Theo khối lớp	
THÁNG 4/2026	Hòa bình và Hữu Nghị.	HĐTN- SHLD: Phòng tránh tai nạn đuối nước.	Toàn trường	6	4E	CBGV- HS
		Tổ chức ngày hội đọc sách	Toàn trường	13	TPT- TV – GV	CBGV- HS

		Giao lưu văn, toán tuổi thơ cấp trường lớp 3; 4.5.Rung chuông vàng K1;2;3.	K1-5	20	K1 -5	BGH-TPTĐ- GV và HS.
		Mỗi tuần một câu chuyện hay, một tấm gương sáng	Toàn trường	27	5E	CBGV- HS
THÁNG 5/2026	Nhớ ơn Đảng - Bác	HĐTN- SHLD: Mùa hè an toàn.	Toàn trường	4	5A	CBGV- HS
		Rung Chuông Vàng tìm hiểu về truyền thống đội	Toàn trường	11	K3;4;5	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng. Kể chuyện về tấm gương đạo đức của Bác Hồ.	Toàn trường	16	Toàn trường	CBGV- HS

3. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học.

Căn cứ nhu cầu, sở thích của học sinh; trên cơ sở thống nhất tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và các điều kiện đảm bảo tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày.

Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày có thể tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (Em yêu tiếng Việt, CLB Văn Toán tuổi thơ, võ cổ truyền,...)

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Câu lạc bộ võ cổ truyền	Câu lạc bộ	Học sinh toàn trường (có nhu cầu)	Sau giờ chính khóa	Trường TH D Thọ.
2	Câu lạc bộ Văn Toán Tuổi thơ	Câu lạc bộ	Lớp 3;4;5 (có nhu cầu)	Chiều thứ 4, 6.	Trường TH D Thọ.
3	Câu lạc bộ: Em yêu tiếng Việt	Câu lạc bộ	Lớp 3;4;5 (có nhu cầu)	Chiều thứ 4, 6.	Trường TH D Thọ.

4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

Về nội dung hoạt động trải nghiệm thực hiện theo Công văn 1747/SGD&ĐT-GDTH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung HĐTN cấp tiểu học trong

Chương trình GDPT 2018, từ năm học 2020-2021. cụ thể trong năm học 2025-2026, nhà trường sẽ tổ chức cho HS:

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian	Kinh phí
1	Thấp hương nghĩa trang liệt sỹ xã , thăm hỏi gia đình liệt sỹ, thương binh nặng,	- Khối 1,2	-Tháng 12/2025	XHH từ các bậc phụ huynh và mạnh thường quân
2	Thăm các địa chỉ đỏ như Truong Bồn, ngã ba Đồng Lộc, Quảng trường Hồ Chí Minh	- Khối 3,4,5	- Dự kiến tháng 3,4/2026	XHH từ các bậc phụ huynh và mạnh thường quân

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

Năm học 2024 -2025.

STT	Lớp	Số lớp	Số HS	Học sinh khuyết tật (C.Biệt và H.Nhập)		Số HS học 2 buổi/ngày	
				Nữ			
					SL	Tỉ lệ	
1	Lớp 1	4	161	74			161
							100.0%
2	Lớp 2	5	146	92	2	1.0%	146
							100.0%
3	Lớp 3	5	175	82	1	0.05%	175
							100.0%
4	Lớp 4	4	175	70	1	0.06%	175
							100.0%
5	Lớp 5	4	149	76	3	2%	149
							100.0%
Toàn trường		22	806	394	7	0.8%	795
							806

b. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

Kết quả đánh giá cuối năm học 2024 -2025

*Các môn đánh giá bằng điểm số(Theo khảo sát đầu ra từng khối lớp)

Nội dung	K1	K2	K3	K4	K5
----------	----	----	----	----	----

1	Điểm TBC môn Toán	8.1	7.6	8,7	8,0	6,2	
2	Điểm TBC môn Tiếng Việt	6.3	8.6	8.0	7,9	7,7	
3	Điểm TBC môn Khoa học				8,5	8.6	
4	Điểm TBC môn Lịch sử và Địa lý				8.5	8.6	
5	Điểm TBC môn Tiếng Anh			6.9	7.6	7.4	
	Các môn đánh giá bằng nhận xét(Số HS hoàn thành trở lên)						
1	Đạo đức	98,8%	100%	100%	100%	100%	
2	TN -XH	98,8%	100%	100%	100%	100%	
3	Âm nhạc	98,8%	100%	100%	100%	100%	
4	Mĩ thuật	98,8%	100%	100%	100%	100%	
5	Hoạt động trải nghiệm	98,8%	100%	100%	100%	100%	
6	GDTC	100%	100%	100%	100%	100%	
7	Công nghệ	100%	100%	100%	100%	100%	

*Đánh giá xếp loại cuối năm

[illegible]

- Giấy khen cấp trường	117	72.7	114	85.7	129	73.7	127	61.2	105	69.5
- Giấy khen cấp trên:	69		52		58		90		51	
+ Cấp huyện	53		36		36		51			
+ Cấp Tỉnh	16		16		22		39		13	
+ Cấp khác										

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lưu Lương Điền